

DANH SÁCH BỆNH NHÂN ĐƯỢC DUYỆT PHẪU THUẬT NỘI SOI
Từ ngày 29/11/2010 đến ngày 05/12/2010 (Tuần1)

PM	STT	SHC	HỌ VÀ TÊN	TUỔI	PARA	ĐỊNH BỆNH	DỰ ĐỊNH CÁCH MỔ	BS PHẪU THUẬT
Ngày: 29/11/2010								
Thứ: HAI								
4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	THƯƠNG.BM + NG LONG
7	1	10972	HUỲNH THỊ DIỆU	48	3003	UXTC 14 tuần	NS cắt HTTC chữa 2PP nếu tốt	MỸ NHI + ĐỖ HIẾU + K.XUYỄN
7	2	11134	TRƯƠNG MỸ ANH	44	1021	UBT (P) 7cm/VMC 2 lần	NS bóc u, KTSD	ĐỖ HIẾU + K.XUYỄN
7	3	11046	NGUYỄN THỊ HÀ KHÁNH	25	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	ĐỖ HIẾU + K.XUYỄN
8	4	10797	TRƯƠNG THỊ HOA	48	5005	UXTC 10 tuần + TSĐGĐHNMTc	NS Cắt HTTC + 2PP	LƯU + H.THẨM + TUYẾTTRINH
8	5	11168	TRƯƠNG THỊ KHIÊM	28	ĐT	UBT (T) 8 cm	NS bóc u, KTSD	H.THẨM + TUYẾTTRINH
8	6	11054	LÊ THỊ HÀ	23	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	H.THẨM + TUYẾTTRINH
9	7	11217	NGUYỄN THỊ HỮU HUẤN	50	2002	UBT (P) 8cm	NS Thăm sát, TTTXT	XUÂN CẨM + N.ĐIỆP2 + MỸ LINH.TT
9	8	11402	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	43	ĐT	LNMTc 2BT 6cm	NS Bóc u, KTSD	N.ĐIỆP2 + MỸ LINH.TT
9	9	11050	NGUYỄN THỊ KIM NGUYỄN	22	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	N.ĐIỆP2 + MỸ LINH.TT
11	10	11132	NGUYỄN THỊ THU VÂN	44	2012	UBT (P) 7cm	NS bóc u, KTSD	M.TUẤN.BM + NGOAN.TT
11	11	11142	ĐIỆP TÚ CẦN	33	0000	UBT (P) 5cm	NS bóc u, KTSD	M.TUẤN.BM + NGOAN.TT
11	12	11147	LÊ THỊ PHƯƠNG	24	1001	UBT (P) 7cm	NS bóc u, KTSD	HỒ HOA + VÕ
11	13	10988	NGUYỄN HỒNG BÁCH	20	1001	UBT (P) 5cm	NS Bóc u, KTSD	HỒ HOA + VÕ
Ngày: 30/11/2010								
Thứ: BA								
4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	HIẾN MINH + HIẾN.CĐT + MỸ LINH.TT
7	1	11155	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGỌC	22	ĐT	LNMTcBT (P) 8cm	NS Bóc u, KTSD	Q.KHOA + M.PHƯƠNG1
7	2	11039	MẠC THỊ THANH THỦY	46	2002	CIN 3	NS Cắt HTTC + 2PP	THU THỦY + Q.KHOA + M.PHƯƠNG1
7	3	11297	CAO THỊ MỸ TRANG	34	1001	VS II	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	Q.KHOA + M.PHƯƠNG1
8	4	11123	NGUYỄN THỊ HIẾN	66	6006	Sa BQ	Treo nâng BQ ngã Â Đ	Q.THANH + BS NIỆU PHỤ KHOA
8	5	11103	PHẠM NGỌC THỦY	35	1011	Polype lòng TC/VMC 4 lần	NS BTC , cắt đốt Polype CĐ ĐT	HƯNG.PNT + THU HÀ 2 + MAI THẢO
8	6	11112	HỒ THỊ HỒNG	37	01000	VS II + Polype CTC	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT,Cắt Polype	HƯNG.PNT + THU HÀ 2 + MAI THẢO
9	7	11071	BÙI BÍCH NGỌC	50	2012	UXTC 10 tuần + TSĐGĐHNMTc	NS Cắt HTTC + 2PP	PHAN NGA + TÔ NGUYỆT + THU HƯỜNG.TT
9	8	11141	NGUYỄN THỊ THU VÂN	40	3013	NXTC (dưới niêm)	NS BTC, CĐ ĐT	TÔ NGUYỆT + K.LIÊN

9	9	11113	ĐỖ THỊ NHÃN	21	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	TÔ NGUYỆT + K.LIÊN
11	10	11153	MAI THỊ HƯƠNG	44	0000	UBT (P) 8cm	NS Cắt PP có u, KTSĐ	H.TUẤN + DIỄM TUYẾT
11	11	11184	HUỖNH THỊ NGUYỆT	35	3023	UBT (T) 8cm	NS bóc u, KTSĐ	H.TUẤN + DIỄM TUYẾT
11	12	11179	NGUYỄN THỊ THU HÀ	28	1001	UBT (P) 7cm	NS bóc u, KTSĐ	H.TUẤN + DIỄM TUYẾT
11	13	11269	DƯƠNG THỊ THẢO UYÊN	27	0010	UBT (P) 7cm	NS bóc u, KTSĐ	TÚ NGÂN + V.HÙNG
11	14	10367	CAO THỊ THẢO	25	0000	UBT (P) 6cm	NS Bóc u, KTSĐ	TÚ NGÂN + V.HÙNG

Ngày: 01/12/2010

Thứ: TƯ

4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	BẢO ANH + NG THẢO + MỸ LINH.TT
7	1	11189	TRẦN THỊ TẤT	50	5005	UXTC 12tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	BÁ + TP NGA + G.ĐỨC
7	2	11152	CHÂU THỊ HOA	47	5015	UBT (T) 5 cm	NS Cắt HTTC + 2PP	BÁ + TP NGA + G.ĐỨC
7	3	11274	PHẠM THỊ BÉ CHÍNH	28	1001	UBT (P) 8cm	NS bóc u, KTSĐ	BÁ + G.ĐỨC
8	4	11126	LÊ THỊ BA	64	100010	Sa BQ	NS treo nâng BQ	THỐNG + M TUYẾT + Q.NHẬT
8	5	11105	NGUYỄN THỊ DỪA	45	3003	NXTC (dưới niêm)	NS Cắt HTTC + 2PP	THỐNG + M TUYẾT + Q.NHẬT
8	6	11134	TRẦN THỊ HỒNG NGỌC	26	1021	LNMTCBT (T) 7cm	NS bóc u, KTSĐ	THỐNG + Q.NHẬT
9	7	11162	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT	31	1011	NXTC(có cuống),CĐPB: UBT(P) 8 cm	NS bóc u, KTSĐ	TR.THẢO + BÙI PHƯƠNG
9	8	11110	BÙI THỊ BÍCH	26	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	TR.THẢO + BÙI PHƯƠNG
11	9	11111	LÊ TRANG MỸ DUNG	27	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	THĂNG.BM + T.NGỌC
11	10	10295	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM	25	0000	UBT (T) 10 cm	NS bóc u, KTSĐ	THĂNG.BM + T.NGỌC
11	11	11203	PHẠM THỊ DIỆP QUỲNH	25	0000	UBT (P) 5cm	NS bóc u, KTSĐ	HUỖNH HẢI + H.HOA.BM
11	12	11264	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	22	ĐT	UBT (P) 7cm	NS Bóc u, KTSĐ	HUỖNH HẢI + H.HOA.BM

Ngày: 02/12/2010

Thứ: NĂM

4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	THĂNG.BM + LÊ DIỆP + NGỌC NGOAN.TT
7	1	11170	CÙ THỊ THANH HIỀN	45	2022	UXTC 10 tuần + TSĐGĐHNMTTC	NS Cắt HTTC + 2PP	D.MINH + G CHUỒN + THANH THÚY
7	2	11150	LÊ THỊ THÚY	20	0000	NXTC(có cuống), CĐPB: UBT(P) 6cm	NS Bóc u, KTSĐ	G CHUỒN + THANH THÚY
8	3	11148	TRẦN NGỌC ÁNH	63	8008	SSD độ II	NS treo TC vào mồm nhô, sửa HÃ	MỸ NHI + Đ.THẢO + ĐOAN
8	4	11298	HỒ KIM CHÂU	46	2202	CIN 3	NS Cắt HTTC + 2PP	MỸ NHI + Đ.THẢO + ĐOAN
9	5	11173	NGUYỄN THỊ HỒNG	47	1021	UBT (T) 8 cm	NS Cắt HTTC + 2PP	THƯƠNG.BM + LỆ THÚY + M.PHƯƠNG2
9	6	11212	BÙI TRƯƠNG THÚY TRANG	25	ĐT	LNMTCBT (T) 5cm	NS bóc u, KTSĐ	THƯƠNG.BM + M.PHƯƠNG2
9	7	11225	HOÀNG THỊ KIỀU HẠNH	41	3013	UBT 2bên 4cm	NS Bóc u, KTSĐ	K.HOÀNG + H. PHƯƠNG

9	8	11275	VÕ TRÚC LINH	27	0000	UBT (T) 8 cm	NS Bóc u, KTSD	K.HOÀNG + H. PHƯƠNG
11	9	11251	HỒ THỊ SƯƠNG	54	5004	Sa trực tràng	Sửa thành Â Đ, Đặt TOT	QUANG THANH + BS NIỆU PHỤ KHOA
11	10	11241	NGUYỄN THỊ TỈNH	31	2002	UBT (P) 6cm	NS bóc u, KTSD	Q.HIỆU + MỸ LINH.TT
11	11	11206	PHẠM THỊ THANH THỦY	22	ĐT	UBT (T) 5cm	NS bóc u, KTSD	Q.HIỆU+ MỸ LINH.TT
Ngày: 03/12/2010								
Thứ: SÁU								
4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	TÚ NGÂN + NGỌC NGOAN.TT
7	1	10475	LÝ THỊ NI	54	2002	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	NGỌC HẢI + HIẾN MINH + PHƯƠNG.PNT
7	2	11380	BÙI THỊ HIỀN	32	1001	UBT (P) 5cm	NS Bóc u, KTSD	HIẾN MINH + PHƯƠNG.PNT
8	3	11201	TRƯƠNG THỊ MƠ	57	4004	UBT (P) 7cm	NS Cắt HTTC + 2PP	TR.HẠNH + N.DIỆP + NHU
8	4	11400	VÕ THỊ NGỌC BÍCH	33	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	TR.HẠNH + NHU
8	5	11284	CHÂU THỊ NGỌC HÂN	24	ĐT	UBT (P) 7cm	NS bóc u, KTSD	TR.HẠNH + NHU
9	6	11199	BÙI THỊ RẾN	45	2012	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC chưa 2PP, nếu tốt	HƯNG.PNT + T.HÒA + MỸ LINH.TT
9	7	11178	TRƯƠNG THỊ HỒNG THẨM	35	2002	NXTC (có cuống) 8cm	NS bóc u, KTSD	HƯNG.PNT + T.HÒA + MỸ LINH.TT
9	8	11197	TRẦN NGỌC QUỲNH HOA	23	ĐT	LNMTCBT (P) 6cm	NS Bóc u, KTSD	HƯNG.PNT + MỸ LINH.TT
11	9	11059	PHẠM THỊ VỀ	45	1021	UBT (P) 8cm	NS Cắt PP có u, KTSD	H.HIỆP + DUY
11	10	11254	NGUYỄN THỊ TƯỜNG NGÂN	25	0010	UBT 7cm	NS bóc u, KTSD	H.HIỆP + DUY
11	11	11289	NGUYỄN THỊ HẰNG	23	ĐT	UBT (P) 5cm	NS Bóc u, KTSD	Q.HƯƠNG + TR BÍCH 2
11	12	11300	PHAN THỊ TỨC	21	ĐT	UBT (T) 5 cm	NS bóc u, KTSD	Q.HƯƠNG + TR BÍCH 2

Ngày 26 tháng 11 năm 2010
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC